

Bản án số: 119/2023/HS-ST
Ngày: 13-6-2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Dũng, ông Nguyễn Trí Dũng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Khắc Tuấn – Thư ký Tòa án Tòa án nhân dân huyện B, thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 6 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 86/2023/TLST-HS ngày 18 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 115/2023/QĐXXST-HS ngày 17/5/2023 đối với các bị cáo:

1/ Họ và tên: **Thái Chí H** (Tên gọi khác: Kèo); Giới tính: Nam; Sinh năm: 1989 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi đăng ký thường trú: 192/51 đường Ph, Phường B, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: B13/6A, Tổ 2, Ấp B, xã V, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: tự do; Con ông Thái Văn M và Huỳnh Tiểu T (đã chết); bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị Lệ Tr.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 16/6/2016, bị Tòa án nhân dân quận B, Thành phố Hồ Chí Minh ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời gian 18 tháng, ngày 26/8/2017 chấp hành xong quyết định.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/8/2022 đến nay (có mặt).

2/ Họ và tên: **Nguyễn Vĩnh Ngh**; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1997 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi đăng ký thường trú: B13/6, tổ 8, ấp B, xã V, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: B13/6, tổ 8, ấp B, xã V, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 02/12; Nghề nghiệp: Công nhân; Con ông (Không rõ) và bà Nguyễn Thị Kim Huệ; Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/8/2022 đến nay (có mặt).

3/ Họ và tên: **Teng Hồng Ph**; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1988 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi đăng ký thường trú: 321/17 đường Phạm Văn Chí, Phường 3, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: 321/17 đường Phạm Văn Chí, Phường 3, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Hoa; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Công nhân; Con ông Teng A Sáng và bà Phan Kim Lê; Bị cáo có vợ và có 02 người con (Sinh năm 2010 và năm 2012).

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 25/7/2011, bị Tòa án nhân dân quận B, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 1 năm 2 tháng 8 ngày tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 2 năm 4 tháng 16 ngày kể từ ngày tuyên án. Qua xác minh tại Chi cục Thi hành án dân sự Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh, Ph đã thi hành án phí 200.000 đồng vào tháng 4/2012.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/8/2022 đến nay (có mặt).

4/ Họ và tên: **Nhâm Quốc Ph** (Tên gọi khác: Ch); Giới tính: Nam; Sinh năm: 1987 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi đăng ký thường trú: Số 332 đường G, Phường B, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: 308/5 G, Phường B, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Hoa; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: Tự do; Con ông Nhâm V (đã chết) và bà Ngô Thị Ngọc L; Bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị Thanh T và có 02 người con (Sinh năm 2008 và năm 2015).

- Tiền án: Không.

- Tiền sự:

+ Ngày 29/11/2017, bị Tòa án nhân dân Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời gian 19 tháng, đến ngày 01/4/2019 chấp hành xong quyết định.

+ Ngày 14/7/2020, bị Tòa án nhân dân Quận S, Hồ Chí Minh quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời gian 18 tháng, đến ngày 29/10/2021 chấp hành xong quyết định.

- Nhân thân:

+ Ngày 23/11/2010, bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo bản án số 331/2010/HSST. Ngày 26/01/2013, Ph thi hành xong hình phạt tù. Qua xác minh tại chi cục thi hành án dân sự Quận S, Ph đã thi hành xong phần án phí 200.000 đồng vào ngày 24/08/2012.

+ Ngày 04/4/2016, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh khởi tố bị can về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, đến ngày 27/9/2017 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận T quyết định đình chỉ điều tra đối với Ph.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/8/2022 đến nay (có mặt).

* *Bị hại*: Ông Trần Sách Gi, sinh năm 1989 (vắng mặt)

Nơi cư trú: 126/18/11/11 đường Liên khu 10-11, phường Bình Trị Đông, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1/ Ông Trần Văn M, sinh năm 1965 (vắng mặt)

Nơi cư trú: B13/6A Ấp B, xã V, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh

2/ Ông Lê Trần Hoàng D, sinh năm 1994 (có mặt)

Nơi cư trú: 687/60/9/27 đường L, Phường M, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

3/ Ông Tiêu Khải H, sinh năm 1974 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Số 206 đường L, phường H, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

4/ Bà Huỳnh Thị Diễm, sinh năm 1996 (vắng mặt)

Nơi cư trú: 45F đường L, phường Ph, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

5/ Ông Lê Quốc Nghiệp (vắng mặt)

Nơi cư trú: A5/20T Khu phố 1, phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 05/8/2022, Thái Chí H bán cho ông Trần Sách Gi chiếc xe mô tô Yamaha Nouvo-4, biển số 54N2-2697 giá 1.000.000 đồng, việc mua bán hai bên không làm giấy tờ. Sau khi mua, ông Gi sửa lại xe rồi ngày 08/8/2022 mang đến tiệm cầm đồ Linh Anh 1 (địa chỉ: 31 đường Ng, phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh) cầm lấy 3.000.000 đồng.

Sau khi bán xe, ông Thái Văn M (là cha của Thái Chí H) hỏi H thì được biết Thái Chí H đã bán xe trên cho ông Gi với giá 1.000.000 đồng và ông M cho rằng H bán xe rẻ nên yêu cầu H thỏa thuận lại với ông Gi trả thêm tiền để lấy lại xe. Sau đó, Thái Chí H rủ Nguyễn Vĩnh Ngh đến nhà ông Gi nói chuyện việc mua lại xe mô tô Nouvo-4 nhưng ông Gi không đồng ý nên hai bên xảy ra cự cãi.

Khoảng 17 giờ ngày 09/8/2022, Nguyễn Vĩnh Ngh đến nhà Thái Chí H chơi, Hùng nhớ ông Gi có nợ Teng Hồng Ph số tiền 1.000.000 đồng nên H rủ Ngh đi tìm ông Gi để lấy tiền nợ cho Ph, nếu không lấy được tiền thì lấy xe mô tô đem về do trước đó H có bán 01 chiếc xe mô tô cho ông Gi, Ngh đồng ý. Lúc này, Thái Chí H điện thoại cho Teng Hồng Ph hỏi Phúc muốn đòi tiền ông Gi hay không, Ph đồng ý thì H kêu Phúc đến nhà H để H dẫn đến nhà ông Gi đòi nợ. Thời điểm này, Ph đang đi chung với Nhâm Quốc Ph (cũng là bạn quen biết với H) nên rủ Ph cùng đi, Ph đồng ý và điều khiển xe Wave, biển số 59P1-532.13 chở Ph đến nhà H. Khi đến quán nước ở đầu hẻm vào nhà Thái Chí H thì cả nhóm gặp nhau. H nói với cả nhóm là đi đến nhà ông Gi đòi tiền nợ dùm Ph, nếu ông Gi không có tiền thì lấy xe của ông Gi để ép Gi trả nợ cho Ph, cả nhóm đồng ý. Sau đó, Thái Chí H điều khiển xe Ablade, biển số 54K4-5342 chở Ngh, còn Ph điều khiển xe Wave biển số 59P1-532.13 chở Ph đi đến nhà ông Gi. Trên đường đi, Thái Chí H, Nguyễn Vĩnh Ngh,

Teng Hồng Ph và Nhâm Quốc Ph gặp ông Gi ngồi trên xe Ablade, biển số 54P5-6555 đang dừng trước địa chỉ F4/4F tổ 6, ấp B, xã V, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh. Nhâm Quốc Ph liền chạy đến chặn đầu xe, còn H chạy đến cản đuôi xe ông Gi làm ông Gi ngã xe xuống đường, ông Gi hoảng sợ nên bỏ lại xe chạy bộ, Ngh xuống xe cầm nón bảo hiểm rượt đuổi theo ông Gi và dùng tay phải định nắm lấy cổ áo ông Gi nhưng không được nên quay lại.

Sau khi ông Gi chạy thoát, Thái Chí H nói với cả nhóm lấy xe mô tô biển số 54P5-6555 của ông Gi, khi nào ông Gi trả tiền cho Ph thì trả lại xe cho ông Gi. Nghe vậy, Ph đến điều khiển xe của ông Gi, Ph điều khiển xe Wave biển số 59P1-532.13, còn H điều khiển xe Ablade biển số 54K4-5342 chở Ngh đến quán Ốc 30K (tại địa chỉ: 173, Liên khu 5-6, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân) ăn uống. Tại đây, Thái Chí H giao cho Ph giữ xe của ông Gi khi nào ông Gi trả nợ thì trả lại xe, Ph thấy Ph không có xe đi nên kêu Ph giữ xe của ông Gi, khi nào ông Gi trả tiền thì Ph sẽ kêu Ph mang xe trả cho ông Gi. Sau khi ăn uống xong, tất cả đi về, riêng Ph điều khiển xe Ablade biển số 54P5-6555 của ông Gi về cất giữ tại nơi Ph đang ở (địa chỉ: 308/5, G, Phường B, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh).

Sau khi sự việc xảy ra, ông Gi trình báo Công an xã V, Ph biết tin nên điện thoại kêu Ph mang xe trả, Ph điều khiển xe mô tô biển số 54P5-6555 đến để trước nơi ở của Thái Chí H (địa chỉ B13/6A tổ 2, ấp B, xã V, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh) thì bị Công an xã V thu giữ xe mô tô biển số 54P5-6555. Qua truy xét, Công an xã V mời tất cả 04 đối tượng Thái Chí H, Nguyễn Vĩnh Ngh, Teng Hồng Ph và Nhâm Quốc Ph về làm việc lập hồ sơ chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B để điều tra, xử lý.

Kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện B xác định xe mô tô biển số 54P5-6555 trị giá 8.300.000 đồng.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B, Thái Chí H, Nguyễn Vĩnh Ngh, Teng Hồng Ph và Nhâm Quốc Ph khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên, lời khai này phù hợp lời khai bị hại, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 98/CT-VKS ngày 12 tháng 4 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B, thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố các bị cáo Thái Chí H, Nguyễn Vĩnh Ngh, Teng Hồng Ph và Nhâm Quốc Ph về tội “Cướp tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017).

* Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017). Xử phạt bị cáo Thái Chí H từ 08 năm đến 09 năm tù;

- Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017). Xử phạt bị cáo Nguyễn Vĩnh Ngh từ 07 năm 06 tháng đến 8 năm 06 tháng tù;

- Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017). Xử phạt bị cáo Teng Hồng Ph từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm 06 tháng tù;

- Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017). Xử phạt bị cáo Nhâm Quốc Ph từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm 06 tháng tù;

* Vật chứng thu giữ, đề nghị xử lý như sau

- Đề nghị tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 xe mô tô biển số 54K4-5342 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung (thu giữ của Thái Chí H); 01 xe mô tô biển số 59P1-532.13 và 01 điện thoại di động hiệu Nokia (thu giữ của Teng Hồng Ph).

- Đề nghị giao 01 xe mô tô biển số 54P5-6555 cho cơ quan thi hành án dân sự huyện B đăng báo tìm chủ sở hữu tài sản và xử lý theo quy định.

- Đề nghị lưu hồ sơ vụ án 04 đĩa ghi âm – ghi hình lời khai các bị cáo.

Về dân sự: Quá trình điều tra, xác minh ông Trần Sách Gi không có mặt tại địa phương nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B chưa tiến hành ghi lời khai làm rõ yêu cầu dân sự. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã đăng báo tìm bị hại nhưng chưa có kết quả. Đề nghị tách phần bồi thường dân sự.

Tại phiên tòa các bị cáo Thái Chí H, Nguyễn Vĩnh Ngh, Teng Hồng Ph và Nhâm Quốc Ph thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời trình bày của các bị cáo, đương sự, bị hại và được thẩm vấn tại phiên tòa có căn cứ xác định hành vi phạm tội của các bị cáo như sau:

[2.1] Ngày 09/8/2022, tại trước địa chỉ F4/4F tổ 6, ấp B, xã V, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh các bị cáo Thái Chí H, Nguyễn Vĩnh Ngh, Teng Hồng Ph và Nhâm Quốc Ph đã có hành vi dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực ngay tức khắc và dùng vũ lực bảo hiểm tấn công bị hại ông Trần Sách Gi làm cho ông Gi lâm vào tình trạng không thể chống cự bỏ chạy để lại tài sản xe mô tô biển số 54P5-6555 và sau đó các bị cáo thực hiện hành vi chiếm đoạt xe này. Căn cứ kết luận định giá của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện B thì tài sản mà các bị cáo chiếm đoạt của bị hại là 01 xe mô tô biển số 54P5-6555 trị giá 8.300.000 đồng.

[2.2] Quá trình điều tra, thẩm vấn, tranh tụng tại phiên tòa có căn cứ xác định thì trước khi thực hiện hành vi cướp tài sản của bị hại các bị cáo Thái Chí H, Nguyễn Vĩnh Ngh, Teng Hồng Ph và Nhâm Quốc Ph có gặp nhau cùng thống nhất là cả nhóm đi đến nhà ông Trần Sách Gi đòi tiền nợ dùm Phúc, nếu ông Trần Sách Gi không có tiền thì lấy xe của ông Gi để ép Giang trả nợ cho Phúc. Sau khi thống nhất ý chí thì cả nhóm sử dụng 02 xe mô tô tìm gặp bị hại và đã thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản như đã nêu trên.

[2.3] Từ những diễn biến và phân tích như trên, xét thấy hành vi của các bị cáo Thái Chí H, Nguyễn Vĩnh Ngh, Teng Hồng Ph và Nhâm Quốc Ph đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cướp tài sản” được quy định trong Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo có sự câu kết chặt chẽ, có sự phân công vai trò nhiệm vụ của từng bị cáo nên thuộc trường hợp phạm tội có tổ chức.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu đối với tài sản của người khác, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo là người trưởng thành, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và có khả năng nhận thức, điều khiển hành vi của mình, các bị cáo biết việc cướp tài sản hợp pháp của người khác là trái với quy định của pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

[4] Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ căn cứ để kết luận hành vi của các bị cáo Thái Chí H, Nguyễn Vĩnh Ngh, Teng Hồng Ph và Nhâm Quốc Ph đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cướp tài sản” được quy định tại Điều 168 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã sửa đổi bổ sung năm 2017). Các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp phạm tội có tổ chức (như nhận định trên) và sử dụng hung khí là nón bảo hiểm đe dọa, tấn công bị hại là thuộc trường hợp sử dụng phương tiện nguy hiểm. Đây là các tình tiết định khung hình phạt được quy định tại các điểm a, d khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã sửa đổi bổ sung năm 2017). Do đó, Viện kiểm sát truy tố các bị cáo về tội danh và khung hình phạt như Cáo trạng là có căn cứ phù hợp pháp luật. Cáo trạng không xác định các bị cáo phạm tội có tổ chức nhưng tại phiên tòa Kiểm sát viên luận tội có xác định việc phạm tội của các bị cáo thuộc trường hợp phạm tội có tổ chức là có căn cứ phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử như phân tích nên ghi nhận. Xét thấy, cần áp dụng hình phạt nghiêm, buộc các bị cáo chấp hành hình phạt tù trong một thời gian nhất định để răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Xét thấy, quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Thái Chí H, Nguyễn Vĩnh Ngh, Teng Hồng Ph và Nhâm Quốc Ph thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã sửa đổi bổ sung năm 2017) giảm nhẹ 01 phần hình phạt cho các bị cáo.

Xét về nhân thân thì các bị cáo Thái Chí H, Teng Hồng Ph và Nhâm Quốc Ph có nhân thân xấu đã vi phạm pháp luật bị xử phạt tù (đã được xóa án tích hoặc không thuộc trường hợp xác định tái phạm, tái phạm nguy hiểm) hoặc bị áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Ngoài ra, trong vụ án này các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp có tổ chức như nhận định trên. Trong đó, bị cáo Thái Chí H là người chủ mưu khởi xướng

việc phạm tội và là người thực hành tích cực; Các bị cáo Nguyễn Vĩnh Ngh, Teng Hồng Ph và Nhâm Quốc Ph tham gia với vai trò là người thực hành tích cực, các bị cáo này là người trực tiếp thực hiện hành vi đe dọa dùng vũ lực và dùng vũ lực tấn công, khống chế bị hại để lấy tài sản; Do đó, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét về tình tiết giảm nhẹ, tình tiết tăng nặng, nhân thân, tính chất mức độ vi phạm và vai trò của từng bị cáo trong vụ án.

[6] Về vật chứng bị thu giữ gồm:

[6.1] Đối với 01 xe mô tô biển số 54K4-5342 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung (thu giữ của Thái Chí H). Cơ quan điều tra xác minh đã xác định xe mô tô này do bà Huỳnh Tiểu Tuyết (mẹ của Hùng) đứng tên chủ sở hữu. Bà Tuyết đã chết sau đó Hùng lấy xe làm phương tiện đi lại. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Thái Chí H thừa nhận ngày 09/8/2022 sử dụng xe này làm phương tiện phạm tội và sử dụng điện thoại để liên lạc các bị cáo khác thực hiện việc phạm tội nên áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu nộp ngân sách nhà nước;

[6.2] Đối với 01 xe mô tô biển số 59P1-532.13 và 01 điện thoại di động hiệu Nokia (thu giữ của Teng Hồng Ph). Cơ quan điều tra xác minh đã xác định xe mô tô này do ông Lê Trần Hoàng Duy (nơi cư trú: 687/60/9/27 đường Lạc Long Quân, Phường 10, Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh) đứng tên chủ sở hữu. Ông Duy đã làm hợp đồng ủy quyền cho Teng Hồng Ph toàn quyền quản lý, sử dụng đối với xe trên. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Teng Hồng Ph thừa nhận ngày 09/8/2022 bị cáo Teng Hồng Ph sử dụng xe này làm phương tiện phạm tội và sử dụng điện thoại để liên lạc các bị cáo khác thực hiện việc phạm tội nên áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu nộp ngân sách nhà nước;

[6.3] Đối với 01 xe mô tô biển số 54P5-6555 đây là tài sản của bị hại bị chiếm đoạt (cơ quan điều tra thu giữ từ Nhâm Quốc Ph). Cơ quan điều tra xác minh xe này do bà Huỳnh Thị Diễm (nơi cư trú: 45F đường Lê Vĩnh Hòa, phường Phú Thọ Hòa, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh) đứng tên chủ sở hữu nhưng hiện nay bà Diễm không có mặt tại địa phương. Bị hại ông Trần Sách Gi khai mua xe trên của người không rõ lai lịch nhưng chưa làm thủ tục sang tên. Hiện tại ông Gi không có mặt tại địa phương nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã đăng báo tìm chủ sở hữu nhưng chưa có kết quả. Để đảm bảo quyền lợi ích hợp pháp của chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp tài sản, Hội đồng xét xử xét thấy cần tiếp tục giao xe mô tô biển số biển số 54P5-6555 (số khung HJF18067Y545807, số máy FJ 18E-5045924) cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện B để tiến hành các thủ tục tìm chủ sở hữu tài sản và xử lý theo quy định tại Điều 228 Bộ luật dân sự năm 2015.

[6.4] Đối với 04 đĩa ghi âm, ghi hình lời khai các bị cáo, đây là chứng cứ chứng minh tội phạm nên tiếp tục lưu giữ cùng hồ sơ vụ án.

[7] Về dân sự: Tại phiên tòa bị hại ông Trần Sách Gi vắng mặt nhưng hồ sơ thể hiện bị hại không còn cư trú tại địa phương đi đâu không rõ. Cơ quan điều tra đã đăng thông báo tìm người bị hại nhưng không có kết quả và chưa xác định được yêu cầu bồi thường về dân sự. Do đó, để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của bị

hại nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 30 Bộ luật tố tụng hình sự tách phần dân sự để giải quyết theo thủ tục tố tụng dân sự.

[8] Về án phí: các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

* Tuyên bố các bị cáo Thái Chí H, Nguyễn Vĩnh Ngh, Teng Hồng Ph và Nhâm Quốc Ph phạm tội “Cướp tài sản”.

- Áp dụng các điểm a, d khoản 2 Điều 168; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo **Thái Chí H** 09 (chín) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10/8/2022.

- Áp dụng các điểm a, d khoản 2 Điều 168; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Vĩnh Ngh** 08 (tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10/8/2022.

- Áp dụng các điểm a, d khoản 2 Điều 168; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo **Teng Hồng Ph** 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10/8/2022.

- Áp dụng các điểm a, d khoản 2 Điều 168; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo **Nhâm Quốc Ph** 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10/8/2022.

* Căn cứ Điều 30, Điều 106, Điều 135 và Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự;

* Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017).

* Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Về dân sự: Tách phần dân sự của bị hại ông Trần Sách Gi để giải quyết theo thủ tục tố tụng dân sự.

- Về vật chứng:

+ Giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện B 01 (một) xe mô tô biển số 54P5-6555 (số khung HJF18067Y545807, số máy FJ 18E-5045924) để tiến hành các thủ tục tìm chủ sở hữu tài sản và xử lý theo quy định tại Điều 228 Bộ luật dân sự năm 2015.

+ Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 xe mô tô biển số 54K4-5342 (số khung Y-140174, số máy E-0143090) và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung

(số seri R58K820QCVN); 01 xe mô tô biển số 59P1-532.13 (số khung 31CY-466834, số máy JC52E5121705) và 01 điện thoại di động hiệu Nokia 215 (4G).

(Tất cả vật chứng trên Chi cục thi hành án dân sự huyện B đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/4/2023 giữa Công an huyện B và Chi cục thi hành án dân sự huyện B, thành phố Hồ Chí Minh).

- Về án phí: Mỗi bị cáo chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo, đương sự, bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính kể từ ngày tuyên án. Đương sự, bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND TP.Hồ Chí Minh.
- Công an H. Bình Chánh;
- VKSND H. Bình Chánh;
- THA dân sự H. Bình Chánh;
- PC 53- Công an TPHCM;
- Sở Tư pháp TPHCM;
- Bị cáo, đương sự;
- Lưu HS;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thế Dũng